

CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ QUẢNG CÁO MT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ QUẢNG CÁO MT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MT COMMUNICATIONS AND ADVERTISING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MT COMM AD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108974463

3. Ngày thành lập: 06/11/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 6, tòa nhà Việt Á, số 9 Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: mediavietnam2019@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
2.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
3.	Quảng cáo	7310(Chính)
4.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
5.	Xuất bản phần mềm	5820
6.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất phim video và chương trình truyền hình	5911
7.	Hoạt động hậu kỳ	5912
8.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim video	5913
9.	Lập trình máy vi tính	6201
10.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
11.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
12.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
13.	Cổng thông tin Chi tiết: Hoạt động điều hành các website khác hoạt động như các cổng internet; - phương tiện truyền thông trực tuyến cung cấp các nội dung thông tin được cập nhật định kỳ (Trừ hoạt động báo chí)	6312
14.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

15.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
16.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
17.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
18.	Cho thuê xe có động cơ	7710
19.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
20.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
21.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
22.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
23.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
24.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: Hoạt động của các cơ sở và việc cung cấp các dịch vụ đáp ứng nhu cầu về thưởng thức văn hóa và giải trí cho khách hàng. Nó bao gồm việc sản xuất, quảng cáo, tham dự, việc trình diễn trực tiếp, các sự kiện hoặc các cuộc triển lãm dành cho công chúng; việc cung cấp các kỹ năng nghệ thuật, kỹ năng sáng tác hoặc kỹ thuật cho việc sản xuất các sản phẩm nghệ thuật và các buổi trình diễn trực tiếp. (Trừ hoạt động báo chí)	9000
25.	Hoạt động thư viện và lưu trữ	9101
26.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
27.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
28.	In ấn	1811
29.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
30.	Sao chép bản ghi các loại	1820
31.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
32.	Xây dựng nhà để ở	4101
33.	Xây dựng nhà không để ở	4102
34.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
35.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
36.	Xây dựng công trình điện	4221
37.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
38.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
39.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
40.	Xây dựng công trình thủy	4291
41.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
42.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
43.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

44.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa	4610
45.	Đại lý du lịch	7911
46.	Điều hành tua du lịch	7912
47.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
48.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch;	7490
49.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
50.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
51.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
52.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
53.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
54.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
55.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
56.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
57.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển Logistics	5229
59.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
60.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
61.	Bán buôn thực phẩm	4632
62.	Bán buôn đồ uống	4633
63.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
64.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
65.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
66.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751

67.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
68.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
69.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
70.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Trừ hoạt động xuất bản	5920
71.	Hoạt động chiếu phim Chi tiết: Hoạt động chiếu phim video trong các rạp, ngoài trời hoặc các phương tiện chiếu phim khác;	5914
72.	Cơ sở lưu trú khác	5590
73.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
74.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
75.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
76.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
77.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
78.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
79.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
80.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; - Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet. - Bán trực tiếp qua tivi, đài, điện thoại; (Trừ đấu giá bán lẻ qua internet)	4791
81.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
82.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
83.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
84.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
85.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
86.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
87.	Bán buôn tổng hợp	4690
88.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
89.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: tư vấn bất động sản, quản lý bất động sản, môi giới bất động sản	6820

90.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Cung cấp truy cập Internet thông qua các mạng kết nối giữa khách hàng và ISP nhưng không do ISP sở hữu và vận hành, như truy cập Internet quay số (dial-up); - Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại Internet);	6190
91.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
92.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
93.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
94.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che.v.v...; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí;	9321

95.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khóa, ghế tựa, dù che.v.v...; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên;	9329
96.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
97.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
98.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
99.	Phá dỡ	4311
100.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: VÀNG VĂN HIẾU

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 03/02/1994

Dân tộc: Giấy

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 045050765

Ngày cấp: 29/04/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Lai Châu

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Nà Khương, Xã Bản Bo, Huyện Tam Đường, Tỉnh Lai Châu, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Bản Nà Khương, Xã Bản Bo, Huyện Tam Đường, Tỉnh Lai Châu, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VÀNG VĂN HIỂU

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *03/02/1994*

Dân tộc: *Giáy*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *045050765*

Ngày cấp: *29/04/2012*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Lai Châu*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Bản Nà Khương, Xã Bản Bo, Huyện Tam Đường, Tỉnh Lai Châu, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Bản Nà Khương, Xã Bản Bo, Huyện Tam Đường, Tỉnh Lai Châu, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội